DANH SÁCH
THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐÃ CẤP THEO DỰ ÁN VLAP
(Kèm theo Quyết định số 1254/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quỳnh An)

TT	Chủ sử dụng đất (ông, bà)	Địa chỉ thửa đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích	Loại đất	Nguồn gốc đất	Số phát hành	Số vào sổ	Ngày tháng cấp	Lý do thu hồi
1	Đinh Văn Nghinh Trần Thị Hòa	Thôn Ngọc Chi	134	48	350	ONT	Nhà nước giao đất có thu tiền	BP 300225	CH02362	3/26/2013	Không đúng diện tích và nguồn gốc đất
2	Nguyễn Công Lực Trần Thị Nhiệm	Thôn Ngọc Chi	310	48	181,5	ONT,CLN	Nhận thừa kế	BP 320689	CH02266	3/26/2013	Không đúng nguồn gốc đất
3	Nguyễn Văn Giàng Vũ Thị Thêm	Thôn Đông Hồng	341	47	464,3	ONT	Nhà nước giao đất có thu tiền và nhận chuyển nhượng	BP 327689	CH 02509	3/26/2013	Không đúng nguồn gốc đất và hình thể
4	Phạm Ngọc Uy Vũ Thị Nhường	Thôn Đông Hồng	06	47	254,1	ONT	Nhận CN	BP 227270	CH 02301	3/26/2013	Không đúng diện tích và nguồn gốc đất
5	Phạm Văn Quang Vũ Thị Tho	Thôn Ngọc Chi	338	48	368.1	ONT	Công nhận QSD đất	BP 300228	CH 02786	02/4/2013	Không đúng diện tích và nguồn gốc đất
6	Phạm Văn Tiệp Vũ Thị Loan	Thôn Ngọc Chi	315	49	435,4	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 227532	CH 02818	02/4/2013	Không đúng diện tích, hạn mức và nguồn gốc đất
7	Vũ Đình Sậu Lưu Thị Hằng	Thôn Ngọc Chi	188	49	480,8	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 227538	CH 02822	02/4/2013	Không đúng diện tích

8	Nguyễn Thị Yến	Thôn Đông Hồng	78	47	971,9	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 344627	CH 02903	02/4/2013	Không đúng đối tượng sử dụng đất
9	Vũ Thị Mà	Thôn Sơn Hòa	120	45	637,9	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 227249	CH 2576	3/26/2013	Không đúng đối tượng sử dụng đấ
10	Đỗ Văn Xương Bùi Thị Kiên	Thôn A Mễ	262	28	630,8	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 327049	CH 00297	9/10/2013	Không đúng diện tích
11	Nguyễn Thị Cờ	Thôn Đông Hồng	103	47/18	334,6	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 344648	CH 02898	02/4/2013	Không đúng nguồn gốc đất
12	Nguyễn Duy Hấn Nguyễn Thị Miến	Thôn Nam Đài	233	46/17	346,2	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 227990	CH 02794	02/4/2013	Không đúng nguồn gốc đất
13	Vũ Hữu Tân Vũ Thị Thủy	Thôn Nam Đài	368	45/16	673,9	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BN 856954	CH 02277	3/26/2013	Không đúng nguồn gốc đất, diện tích
14	Đinh Thế Quang Bùi Thị Thái	Thôn A Mễ	273	28	265,1	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 227792	CH 00486	9/10/2013	Không đúng hạn mức, nguồn gốc đất
15	Bùi Đăng Sâm Bùi Thị Tâm	Thôn Khang Ninh	53	29	481,4	ONT,CLN	Công nhận QSD đất	BP 342882	CH 00511	9/10/2013	Không đúng đối tượng sử dụng đất